



Số: 1005/2023/SCIEC - CBTT

(V/v: Nghị quyết hội đồng quản trị)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 10 tháng 05 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi:      ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1.      Tên đơn vị      : CÔNG TY CỔ PHẦN SCIE&C

Trụ sở chính      : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại      : 02433 868 243

Mail      : enc@scigroup.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phan Thanh Hải

Địa chỉ      : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại      : 02433 868 243

Mail      : enc@scigroup.vn

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ

2.      **Nội dung thông tin công bố:** Nghị quyết HĐQT Thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

3.      Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/05/2023 tại đường dẫn: <https://www.scigroup.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

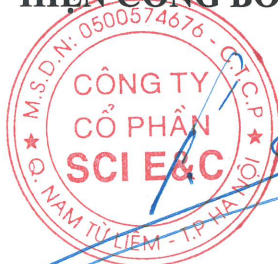
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết HĐQT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO  
PHÁP LUẬT/NGƯỜI THỰC  
HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**Phan Thanh Hải**



CÔNG TY CỔ PHẦN SCI E&C

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 024 3386 8243

Fax: 024 3371 9676

Website: www.scigroup.vn

Số: 07/2023/NQ-SCIEC-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 05 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SCI E&C

#### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI E&C;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-SCIEC-ĐHĐCĐ ngày 15/03/2022; Tờ trình số 08/2022/TTr-SCIEC-HĐQT về việc thông qua phương án huy động vốn để tăng vốn điều lệ;
- Nghị quyết HĐQT số 11/2022/NQ-SCIEC-HĐQT về việc thông qua triển khai phương án huy động vốn để tăng vốn điều lệ; Nghị quyết HĐQT số 12/2022/NQ-SCIEC-HĐQT về việc thông qua triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; Nghị quyết HĐQT số 05/2023/NQ-SCIEC-HĐQT về việc điều chỉnh phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;
- Biên bản số 07/2023/BB-HĐQT ngày 10/05/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SCI E&C;

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1: Thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo như sau:**

| STT | Mục đích sử dụng vốn                                                                      | Số tiền thu được dự kiến (Đồng) | Tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------------------|
| 1   | Đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công (Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm Nghị quyết này) | 30.000.000.000                  | Từ Quý II/2023 đến Quý I/2024                |



| STT              | Mục đích sử dụng vốn                                                                                                                                      | Số tiền thu được dự kiến (Đồng) | Tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------------------|
| 2                | Bổ sung nguồn vốn lưu động cho các dự án Công ty đang triển khai thi công với vai trò là tổng thầu EPC (Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm Nghị quyết này) | 224.098.470.000                 | Từ Quý II/2023 đến Quý II/2024               |
| <b>Tổng cộng</b> |                                                                                                                                                           | <b>254.098.470.000</b>          |                                              |

**Điều 2: Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần SCI E&C bao gồm:**

- Giấy đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;
- Bản cáo bạch chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-SCIEC-ĐHĐCĐ ngày 15/03/2022 kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ và Tờ trình số 08/2022/TTr-SCIEC-HĐQT về việc thông qua phương án huy động vốn để tăng vốn điều lệ; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-SCIEC-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2023 kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ và Tờ trình số 06/2023/TTr-SCIEC-HĐQT thông qua tiếp tục thực hiện phương án huy động vốn để tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua;
- Nghị quyết HĐQT số: 11/2022/NQ-SCIEC-HĐQT ngày 24/08/2022 về việc triển khai phương án huy động vốn để tăng vốn điều lệ; Nghị quyết HĐQT số: 12/2022/NQ-SCIEC-HĐQT ngày 24/08/2022 thông qua triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; Nghị quyết HĐQT số: 16/2022/NQ-SCIEC-HĐQT ngày 25/10/2022 về việc thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021; Nghị quyết HĐQT số 05/2023/NQ-SCIEC-HĐQT ngày 17/04/2023 về việc thông qua điều chỉnh phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (Thay thế cho Nghị quyết HĐQT số 04/2023/NQ-SCIEC-HĐQT ngày 16/03/2023); Nghị quyết HĐQT số 07/2023/NQ-SCIEC-HĐQT ngày 10/05/2023 về việc thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và hồ sơ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;

5. Báo cáo tài chính hợp nhất và công ty mẹ đã kiểm toán năm 2021, năm 2022; Báo cáo tài chính hợp nhất và công ty mẹ Quý I năm 2023;
6. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500574676 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 31 tháng 05 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 04 tháng 01 năm 2023;
7. Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần SCI E&C được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua ngày 31/03/2023;
8. Văn bản xác nhận của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Đông số 1005/BIDV.HĐO-KHDN2 ngày 24/08/2022 về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu;
9. Văn bản cam kết đáp ứng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 15 của Luật Chứng khoán số 02-CC/SCIEC ngày 16/03/2023;
10. Văn bản cam kết triển khai đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu sau đợt chào bán số 01-CC/SCIEC ngày 25/08/2022;
11. Hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần chứng khoán FPT;
12. Các tài liệu liên quan đến phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, bao gồm:
  - + Hợp đồng số 07/2019/HĐTC-SCI-SCIE&C ngày 15/10/2019 về cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án thủy điện Nam Sam 3 (tại tỉnh Houaphan, Lào) và Phụ lục bổ sung số 01, 02, 03, 04, 05 đính kèm hợp đồng.
  - + Hợp đồng số 14/2020/SCILC/NX-HĐEPC ngày 01/04/2020 về thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình Dự án thủy điện Nậm Xe và Phụ lục điều chỉnh, bổ sung số 01, 02 đính kèm hợp đồng.

**Điều 3: Hiệu lực thi hành:**

Nghị quyết này sửa đổi Điều 3 và Điều 4 của Nghị quyết HĐQT số 05/2023/NQ-SCIEC-HĐQT ngày 17/04/2023. Các nội dung khác tại Nghị quyết HĐQT số 05/2023/NQ-SCIEC-HĐQT ngày 17/04/2023 của HĐQT là không thay đổi và vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc công ty và cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.



## CÔNG TY CỔ PHẦN SCI E&C

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 024 3386 8243

Fax: 024 3371 9676

Website: www.scigroup.vn

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- HĐQT;
- Lưu VP.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



PHAN THANH HẢI

574

NG

PH

IE

LIÊM



CÔNG TY CỔ PHẦN SCIE&C

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội  
Tel: 024 3386 8243 | Fax: 024 3371 9676 | Website: www.scigroup.vn

PHỤ LỤC I – KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XE MÁY THIẾT BỊ PHỤC VỤ THI CÔNG

1. Tiến độ thực hiện đầu tư xe máy thiết bị

| STT       | Giai đoạn   | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                       | Thời gian thực hiện      | Nhu cầu về vốn theo từng Giai đoạn | Kế hoạch sử dụng vốn từ nguồn huy động từ đợt chào bán |
|-----------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------|
| 1         | Giai đoạn 1 | <div>- Xây dựng kế hoạch mua sắm xe máy thiết bị</div> <div>- Xây dựng kế hoạch huy động vốn: Huy động từ chủ sở hữu (phát hành tăng vốn), vay tổ chức tín dụng/ đơn vị cho thuê tài chính</div> <div>- Xin báo giá từ nhà cung cấp, lựa chọn nhà cung cấp phù hợp</div> | Quý IV/2022 – Quý I/2023 | -                                  | -                                                      |
| 2         | Giai đoạn 2 | <div>- Thương thảo và đàm phán ký kết hợp đồng</div> <div>- Đặt hàng và tạm ứng theo yêu cầu của hợp đồng</div>                                                                                                                                                          | Quý II – Quý IV/2023     | 20.000.000.000                     | 10.000.000.000                                         |
| 3         | Giai đoạn 3 | <div>- Nhận máy móc thiết bị từ nhà cung cấp</div> <div>- Lắp đặt và hướng dẫn sử dụng (nếu có)</div> <div>- Thanh toán cho nhà cung cấp</div>                                                                                                                           | Quý I/2024               | 34.231.338.600                     | 20.000.000.000                                         |
| Tổng cộng |             |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                          | 54.231.338.600                     | 30.000.000.000                                         |



CÔNG TY CỔ PHẦN SCI E&C

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 024 3386 8243 | Fax: 024 3371 9676 | Website: www.scigroup.vn

2. Danh sách xe máy thiết bị dự kiến đầu tư:

| STT | TÊN XMTB                                                | ĐVT | SỐ LƯỢNG<br>DỰ KIẾN ĐẦU<br>TƯ | ĐƠN GIÁ<br>DỰ KIẾN | THÀNH TIỀN<br>DỰ KIẾN | KẾ HOẠCH SỬ<br>DỤNG VỐN TỪ<br>NGUỒN HUY<br>ĐỘNG TỪ ĐỢT<br>CHÀO BÁN |
|-----|---------------------------------------------------------|-----|-------------------------------|--------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------|
| 1   | Máy đào Kobelco SK250-10                                | Máy | 2                             | 3.200.000.000      | 6.400.000.000         | 3.200.000.000                                                      |
| 2   | Máy lu Dynapac CA30D                                    | Máy | 1                             | 1.580.000.000      | 1.580.000.000         | 790.000.000                                                        |
| 3   | Xe ô tô tải tự đổ 6x4 nhãn hiệu Howo/ CNC               | Xe  | 1                             | 1.500.000.000      | 1.500.000.000         | 750.000.000                                                        |
| 4   | Máy xúc lật liugong CLG836/CLG835H (2.3m <sup>3</sup> ) | Máy | 1                             | 905.000.000        | 905.000.000           | 452.500.000                                                        |
| 5   | Máy xúc lật liugong ZL50CN                              | Máy | 1                             | 1.235.000.000      | 1.235.000.000         | 617.500.000                                                        |
| 6   | Xe bơm bê tông JH                                       | Xe  | 1                             | 5.500.000.000      | 5.500.000.000         | 2.750.000.000                                                      |
| 7   | Trạm trộn bê tông 90m <sup>3</sup> /h                   | Cái | 1                             | 3.730.000.000      | 3.730.000.000         | 1.865.000.000                                                      |
| 8   | Cần trục bánh lốp Tanado 50 tấn                         | Cái | 1                             | 3.000.000.000      | 3.000.000.000         | 1.500.000.000                                                      |
| 9   | Cần trục tháp Dahan QTZ315 (7530-16T)                   | Cái | 1                             | 7.581.338.600      | 7.581.338.600         | 3.790.669.300                                                      |
| 10  | Máy khoan đá thủy lực tự hành Furukawa                  | Máy | 1                             | 22.800.000.000     | 22.800.000.000        | 14.284.330.700                                                     |
|     | TỔNG CHI PHÍ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN                             |     |                               |                    | 54.231.338.600        | 30.000.000.000                                                     |

**PHỤ LỤC II – KẾ HOẠCH BỔ SUNG VỐN LƯU ĐỘNG CHO CÁC DỰ ÁN CÔNG TY ĐANG TRIỂN KHAI THI CÔNG VỚI VAI TRÒ TỔNG THẦU EPC**

| TT        | Hợp đồng                                                                                                                                                                                                                        | Giá trị hợp đồng (tỷ đồng) | Thời gian thực hiện             | Thời gian dự kiến giải ngân  | Chủ đầu tư                    | Bổ sung vốn lưu động từ số tiền thu được từ đợt chào bán (đồng) |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------|------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------|
| 1         | Hợp đồng số 07/2019/HĐTC-SCI-SCIE&C ngày 15/10/2019 về cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình Dự án thủy điện Nam Sam 3 (tại tỉnh Houaphan, Lào) và Phụ lục bổ sung số 01, 02, 03, 04, 05 đính kèm hợp đồng | 3.864,2                    | Từ Quý IV/2019 đến Quý I/2024   | Từ Quý II/2023 – Quý II/2024 | CTCP SCI/ Nam Sam 3 Power LTD | 194.098.470.000                                                 |
| 1.1       | Thanh toán tiền vật tư, vật liệu thi công công trình                                                                                                                                                                            |                            |                                 |                              |                               | 70.000.000.000                                                  |
| 1.2       | Thanh toán cho nhà thầu phụ                                                                                                                                                                                                     |                            |                                 |                              |                               | 124.098.470.000                                                 |
| 2         | Hợp đồng số 14/2020/SCILC/NX-HĐEPC ngày 01/04/2020 về thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình Dự án thủy điện Năm Xe và Phụ lục điều chỉnh, bổ sung số 01, 02 đính kèm hợp đồng          | 647,5                      | Từ quý II/2020 đến Quý III/2023 | Từ Quý II/2023 – Quý IV/2023 | CTCP SCI Lai Châu             | 30.000.000.000                                                  |
| 2.1       | Thanh toán tiền vật tư, vật liệu thi công công trình                                                                                                                                                                            |                            |                                 |                              |                               | 10.000.000.000                                                  |
| 2.2       | Thanh toán cho nhà thầu phụ                                                                                                                                                                                                     |                            |                                 |                              |                               | 20.000.000.000                                                  |
| Tổng cộng |                                                                                                                                                                                                                                 |                            |                                 |                              |                               | 224.098.470.000                                                 |